

LỊCH THI CUỐI KỲ HỌC PHẦN TIẾNG ANH - WRITTEN TEST
HỌC KỲ 1 _ NĂM HỌC 2025 - 2026 (HK 25.1A)
EII 1, EII 2 (GIAI ĐOẠN 1)

Lưu ý: - Sinh viên phải mang theo bản chính: thẻ sinh viên hoặc một trong các giấy tờ tùy thân (Căn cước công dân/Giấy phép lái xe/Hộ chiếu) khi đi thi. Sinh viên không có bất kỳ giấy tờ tùy thân sẽ không được vào phòng thi và xem như vắng thi.

- Sinh viên phải có mặt tại phòng thi trước giờ thi ít nhất 15 phút.

- Sinh viên không được mang điện thoại di động theo người khi vào phòng thi. Sinh viên khi đi thi tuyệt đối không mang vật dụng, tài sản có giá trị. Nếu mang theo, sinh viên phải tự bảo quản, trường hợp mất Trường không chịu trách nhiệm.

Nếu có thắc mắc về lịch thi, sinh viên vui lòng liên hệ chị Phạm Nguyễn Thanh Thảo qua email: thao.phamnguyenthanh@hoasen.edu.vn trước 17g00 ngày 27/10/2025.

Phòng tổ chức thi tại Quang Trung là Phòng 003.

Phòng tổ chức thi tại Thành Thái là Phòng 010.

Ngày thi	Giờ thi	Mã học phần	Lớp học phần	Tên học phần	Số hiệu lớp	Thời lượng	Số lượng	Cơ sở	Phòng thi	Ghi chú
Thi tại cơ sở Quang Trung 2										
10/11/2025	13:30	GE004DV01	6700	Tiếng Anh Hội nhập quốc tế 1	3443	120	46	Quang Trung 2	116	
11/11/2025	13:30	GE005DV01	0300	Tiếng Anh Hội nhập quốc tế 2	3688	120	30	Quang Trung 2	108	
Thi tại cơ sở Thành Thái										
10/11/2025	07:30	GE004DV01	1100	Tiếng Anh Hội nhập quốc tế 1	3412	120	28	Thành Thái	019	
10/11/2025	07:30	GE004DV01	1100	Tiếng Anh Hội nhập quốc tế 1	3412	120	8	Thành Thái	012	Ghép phòng
10/11/2025	07:30	GE004DV01	1200	Tiếng Anh Hội nhập quốc tế 1	3413	120	28	Thành Thái	020	
10/11/2025	07:30	GE004DV01	1200	Tiếng Anh Hội nhập quốc tế 1	3413	120	8	Thành Thái	012	Ghép phòng
10/11/2025	07:30	GE004DV01	2600	Tiếng Anh Hội nhập quốc tế 1	3422	120	28	Thành Thái	013	

Ngày thi	Giờ thi	Mã học phần	Lớp học phần	Tên học phần	Số hiệu lớp	Thời lượng	Số lượng	Cơ sở	Phòng thi	Ghi chú
10/11/2025	07:30	GE004DV01	2600	Tiếng Anh Hội nhập quốc tế 1	3422	120	11	Thành Thái	014	Ghép phòng
10/11/2025	07:30	GE004DV01	4800	Tiếng Anh Hội nhập quốc tế 1	3433	120	28	Thành Thái	015	
10/11/2025	07:30	GE004DV01	4800	Tiếng Anh Hội nhập quốc tế 1	3433	120	7	Thành Thái	014	Ghép phòng
10/11/2025	07:30	GE004DV01	4900	Tiếng Anh Hội nhập quốc tế 1	3434	120	34	Thành Thái	016	
10/11/2025	07:30	GE004DV01	5700	Tiếng Anh Hội nhập quốc tế 1	3437	120	28	Thành Thái	011	
10/11/2025	07:30	GE004DV01	6400	Tiếng Anh Hội nhập quốc tế 1	3442	120	28	Thành Thái	017	
10/11/2025	07:30	GE004DV01	7400	Tiếng Anh Hội nhập quốc tế 1	3447	120	29	Thành Thái	009	
10/11/2025	07:30	GE004DV01	7700	Tiếng Anh Hội nhập quốc tế 1	3448	120	28	Thành Thái	018	
10/11/2025	10:00	GE004DV01	1000	Tiếng Anh Hội nhập quốc tế 1	3411	120	28	Thành Thái	016	
10/11/2025	10:00	GE004DV01	1400	Tiếng Anh Hội nhập quốc tế 1	3415	120	32	Thành Thái	017	
10/11/2025	10:00	GE004DV01	1800	Tiếng Anh Hội nhập quốc tế 1	3416	120	20	Thành Thái	007	
10/11/2025	10:00	GE004DV01	1800	Tiếng Anh Hội nhập quốc tế 1	3416	120	19	Thành Thái	009	
10/11/2025	10:00	GE004DV01	2200	Tiếng Anh Hội nhập quốc tế 1	3418	120	32	Thành Thái	006	
10/11/2025	10:00	GE004DV01	3600	Tiếng Anh Hội nhập quốc tế 1	3427	120	22	Thành Thái	012	
10/11/2025	10:00	GE004DV01	3700	Tiếng Anh Hội nhập quốc tế 1	3428	120	24	Thành Thái	013	
10/11/2025	10:00	GE004DV01	5900	Tiếng Anh Hội nhập quốc tế 1	3438	120	30	Thành Thái	018	
10/11/2025	10:00	GE004DV01	6000	Tiếng Anh Hội nhập quốc tế 1	3439	120	31	Thành Thái	019	
10/11/2025	10:00	GE004DV01	6100	Tiếng Anh Hội nhập quốc tế 1	3440	120	29	Thành Thái	020	
10/11/2025	13:30	GE004DV01	2500	Tiếng Anh Hội nhập quốc tế 1	3421	120	30	Thành Thái	015	
10/11/2025	13:30	GE004DV01	3300	Tiếng Anh Hội nhập quốc tế 1	3425	120	34	Thành Thái	008	

Ngày thi	Giờ thi	Mã học phần	Lớp học phần	Tên học phần	Số hiệu lớp	Thời lượng	Số lượng	Cơ sở	Phòng thi	Ghi chú
10/11/2025	13:30	GE004DV01	3400	Tiếng Anh Hội nhập quốc tế 1	3426	120	31	Thành Thái	017	
10/11/2025	13:30	GE004DV01	3800	Tiếng Anh Hội nhập quốc tế 1	3429	120	30	Thành Thái	012	
10/11/2025	13:30	GE004DV01	3900	Tiếng Anh Hội nhập quốc tế 1	3430	120	28	Thành Thái	013	
10/11/2025	13:30	GE004DV01	4500	Tiếng Anh Hội nhập quốc tế 1	3431	120	32	Thành Thái	011	
10/11/2025	13:30	GE004DV01	7100	Tiếng Anh Hội nhập quốc tế 1	3445	120	33	Thành Thái	018	
10/11/2025	13:30	GE004DV01	7200	Tiếng Anh Hội nhập quốc tế 1	3446	120	32	Thành Thái	019	
11/11/2025	07:30	GE005DV01	1600	Tiếng Anh Hội nhập quốc tế 2	3690	120	22	Thành Thái	007	
11/11/2025	07:30	GE005DV01	1600	Tiếng Anh Hội nhập quốc tế 2	3690	120	21	Thành Thái	009	
11/11/2025	07:30	GE005DV01	1700	Tiếng Anh Hội nhập quốc tế 2	3691	120	21	Thành Thái	011	
11/11/2025	07:30	GE005DV01	1700	Tiếng Anh Hội nhập quốc tế 2	3691	120	21	Thành Thái	013	
11/11/2025	07:30	GE005DV01	2600	Tiếng Anh Hội nhập quốc tế 2	3451	120	22	Thành Thái	014	
11/11/2025	07:30	GE005DV01	2600	Tiếng Anh Hội nhập quốc tế 2	3451	120	22	Thành Thái	015	
11/11/2025	07:30	GE005DV01	5800	Tiếng Anh Hội nhập quốc tế 2	3453	120	21	Thành Thái	012	
11/11/2025	07:30	GE005DV01	5800	Tiếng Anh Hội nhập quốc tế 2	3453	120	20	Thành Thái	016	
11/11/2025	10:00	GE005DV01	1900	Tiếng Anh Hội nhập quốc tế 2	3692	120	22	Thành Thái	006	
11/11/2025	10:00	GE005DV01	1900	Tiếng Anh Hội nhập quốc tế 2	3692	120	21	Thành Thái	016	
11/11/2025	10:00	GE005DV01	2000	Tiếng Anh Hội nhập quốc tế 2	3693	120	20	Thành Thái	009	
11/11/2025	10:00	GE005DV01	2000	Tiếng Anh Hội nhập quốc tế 2	3693	120	20	Thành Thái	011	
11/11/2025	10:00	GE005DV01	2100	Tiếng Anh Hội nhập quốc tế 2	3694	120	20	Thành Thái	012	
11/11/2025	10:00	GE005DV01	2100	Tiếng Anh Hội nhập quốc tế 2	3694	120	20	Thành Thái	013	

Ngày thi	Giờ thi	Mã học phần	Lớp học phần	Tên học phần	Số hiệu lớp	Thời lượng	Số lượng	Cơ sở	Phòng thi	Ghi chú
11/11/2025	13:30	GE005DV01	2700	Tiếng Anh Hội nhập quốc tế 2	3695	120	19	Thành Thái	006	
11/11/2025	13:30	GE005DV01	2700	Tiếng Anh Hội nhập quốc tế 2	3695	120	18	Thành Thái	008	
11/11/2025	13:30	GE005DV01	2800	Tiếng Anh Hội nhập quốc tế 2	3696	120	28	Thành Thái	011	
11/11/2025	13:30	GE005DV01	2800	Tiếng Anh Hội nhập quốc tế 2	3696	120	10	Thành Thái	012	Ghép phòng
11/11/2025	13:30	GE005DV01	3400	Tiếng Anh Hội nhập quốc tế 2	3452	120	28	Thành Thái	013	
11/11/2025	13:30	GE005DV01	3400	Tiếng Anh Hội nhập quốc tế 2	3452	120	10	Thành Thái	012	Ghép phòng

TP. HCM, ngày 22 tháng 10 năm 2025

TRƯỞNG PHÒNG

(Đã ký)

Nguyễn Tiến Lập